

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 305/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lò Thị Ngọc T**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: **Thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**

- Bị đơn: **Anh Lò Đức H**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: **Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lò Thị Ngọc T** và anh **Lò Đức Hoài S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con là **Lò Tuấn H**, sinh ngày 18/4/2019 cho anh **Lò Đ** Hoài S có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con là **Lò Quỳnh T1**, sinh ngày 21/7/2022 cho chị **Lò Thị Ngọc T** có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Chị **Lò Thị Ngọc T** tự nguyện nhận chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị **Lò Thị Ngọc T** đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005037 ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho chị **Lò Thị Ngọc T** số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí mà chị **Lò Thị Ngọc T** đã tạm nộp.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSPA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Đoàn Hạnh Trang